

Bản án số:101/2018/HS-PT
Ngày:11-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Ông Lương Văn Hiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:

Bà Lương Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 81/2018/TLPT-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Thân Thị H do có kháng cáo của bị hại chị Đào Thị L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: Thân Thị H, sinh năm: 1964 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Thân Văn H1 và bà: Thân Thị T (Đều đã chết). Có chồng là: Thân Văn H2, sinh năm: 1964 và 03 con, con lớn sinh năm 1984 và con nhỏ sinh năm 1988. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày nào, hiện đang tại ngoại tại địa phương (bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú).

(Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại có kháng cáo: Chị Đào Thị L, sinh năm 1989 (có mặt).

Trú tại: Xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2009, chị Đào Thị L kết hôn với anh Thân Văn H3, sinh năm 1988 ở cùng xóm. Quá trình sinh sống cho đến khoảng giữa năm 2017 phát sinh mâu thuẫn giữa chị L và mẹ chồng là Thân Thị H (mẹ đẻ anh H3) nên chị L đã dọn đồ đạc cá nhân chuyển về ở tại nhà mẹ đẻ. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/10/2017, chị L đi xe mô tô từ nhà đến nhà bà H để lấy số đồ đạc cá nhân chưa mang đi hết thì có gặp bà H đang ở nhà, chị L vẫn đội mũ bảo hiểm trên đầu. Trước đó, chị L đã mang bình gas do bà H mua cho vợ chồng chị L sử dụng từ trước về nhà mẹ đẻ để sử dụng, khi vào gặp thì bà H có nói về việc chị L mang bình gas đi thì giữa chị L và bà H phát sinh cãi vã, lời qua tiếng lại. Bà H rút chìa khóa xe mô tô của L rồi đi vào bếp nấu cơm trưa. L đến ngồi ở đồng gỗ trước hiên nhà và tiếp tục có lời qua tiếng lại với bà H khiến bà H bực tức và đi đến chỗ L đang ngồi, đứng đối diện và dùng tay phải tát vào mặt chị L, bị bà H tát thì L lao vào giằng co, xô đẩy với bà H, khi giằng ra được thì bà H nhìn thấy 1 chiếc cào bằng tre dài 1,5 mét – loại cào dùng để cào thóc, có lưỡi nhiều răng bằng kim loại của nhà bà H đang để ở hiên nhà. Bà H cầm cào bằng hai tay đánh từ phải qua trái nhiều nhất trúng vào người chị L, chị L đã giơ tay lên đỡ thì bị cào đánh trúng vào tay và trúng vào mũ bảo hiểm chị L đội trên đầu. Sau đó hai người tiếp tục lao vào giằng co nhau khiến chiếc cào bị tuột khỏi tay bà H rơi xuống sân. Nghe tiếng xô xát, to tiếng, anh Nguyễn Việt T và bà Đào Thị Th là hàng xóm của H đã sang can ngăn thì sự việc kết thúc. Anh T dùng xe mô tô đèo chị L về nhà, sau đó chị L đi điều trị thương tích tại Bệnh viện P từ ngày 26/10/2017 đến ngày 06/11/2017 được ra viện.

Ngày 27/10/2017, chị L đã có đơn trình báo Công an xã T yêu cầu giải quyết đối với hành vi dùng cào đánh gây thương tích của bà H đối với chị L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 355/TgT ngày 21/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy đầu trên xương trụ trái hiện tại còn dụng cụ cố định xương; khuỷu tay trái có vết sẹo màu nâu nhạt KT dài 8 cm x rộng 0,2 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%. Áp dụng theo phương pháp cộng lùi; Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày gây nên.

Vật chứng của vụ án là 01 chiếc cào thóc dài 1,5 mét, cán bằng tre, lưỡi cào bằng kim loại là hung khí bà H dùng đánh chị L gây thương tích đã nhập kho vật chứng của Công an huyện Phú Bình chờ xử lý theo quy định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 28 ngày 24/4/2018 Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Thân Thị H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Thân Thị H 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Thân Thị H cho UBND xã T, huyện Ph, tỉnh Thái

Nguyên theo dõi giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 của BLHS năm 2015, các Điều 357, 584, 586, 590 của BLDS: Buộc bị cáo Thân Thị H phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Đào Thị L tổng các khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm được xác định thành tiền là 23.806.000 đồng (Hai mươi ba triệu tám trăm linh sáu nghìn đồng), được trừ đi số tiền đã tạm nộp là 8.000.000 đồng tại Chi cục THADS huyện Phú Bình theo biên lai thu số 0008491 ngày 26/02/2018 và biên lai thu số 0008494 ngày 27/02/2018. Bị cáo H còn phải có trách nhiệm bồi thường tiếp cho chị L số tiền là 15.806.000 đồng (Mười lăm triệu tám trăm linh sáu nghìn đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, buộc bị cáo chịu án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/5/2018 bị hại Đào Thị L kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo buộc bị cáo phải chịu hình phạt giam giữ, tăng mức bồi thường cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị L giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, phần kết luận vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi phân tích tính chất vụ án cho rằng: Việc Điều tra, truy tố, xét xử và áp dụng pháp luật của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo và bị hại là đúng quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Thân Thị Hậu 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp toàn bộ khoản tiền bồi thường cho bị hại và tiền án phí sơ thẩm. Kháng cáo của bị hại đề nghị tăng hình phạt và xử phạt bị cáo tù giam là không có căn cứ chấp nhận, cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm. Về trách nhiệm bồi thường dân sự án sơ thẩm đã buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 23.806.000 đồng (Hai mươi ba triệu tám trăm linh sáu nghìn đồng) là phù hợp, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo tăng bồi thường của bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình tỉnh Thái Nguyên.

Bị hại không tranh luận. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo xin lỗi bị hại và đã nộp toàn bộ số tiền bồi thường cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm đã quyết

định tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xin Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại Đào Thị L làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “cố ý gây thương tích” là đúng, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người làm chứng, lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm gây án, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đủ căn cứ pháp luật xác định: Chị Đào Thị L là con dâu của bị cáo Thân Thị H, do mâu thuẫn phát sinh từ trước nên chị L đã về nhà mẹ đẻ ở. Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/10/2017 chị L đến nhà bị cáo để lấy đồ đạc sinh hoạt cá nhân nên giữa bị cáo và chị L đã có lời qua tiếng lại với nhau. Do bức tức nên bị cáo H đã dùng chiếc cào bằng tre có lưỡi cào bằng kim loại đánh nhiều nhát vào người chị L, chị L giơ tay lên đỡ thì bị cào thốc đánh trúng tay trái. Hậu quả chị L bị gãy đầu trên xương trụ tay trái, khuỷu tay có vết sẹo màu nâu nhạt kích thước dài 8cm x 0,2 cm và phải đi viện điều trị thương tích, qua giám định pháp y chị L bị tổn thương cơ thể là 11%.

Với hành vi nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Thân Thị H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo của bị hại về các nội dung trong đơn Hội đồng xét xử thấy:

Về nội dung đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo H: Bị cáo có nhân thân tốt, trong suốt quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm hôm nay đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ân hận về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội và xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền thiệt hại sức khỏe cho bị hại và tự nguyện thi hành toàn bộ số tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm như bản án sơ thẩm đã quyết định là 24.796.000đồng. Điều đó thể hiện thái độ ăn năn hối cải và ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời đủ tác dụng giáo dục, răn đe. Vì vậy kháng cáo đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo của bị hại là không có căn cứ chấp nhận.

Về kháng cáo yêu cầu tăng bồi thường của bị hại xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các thiệt hại thực tế của bị hại khi điều trị và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 23.806.000 đồng (Hai mươi ba triệu tám trăm linh sáu

ngàn đồng) là phù hợp, bị cáo đã bồi thường xong. Tại cấp phúc thẩm bị hại không cung cấp được tài liệu nào mới thể hiện các chi phí thực tế liên quan đến điều trị thương tích nên không có căn cứ tăng bồi thường cho bị hại. Cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa, bác toàn bộ đơn kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 24/4/2018 Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Tuyên bố bị cáo Thân Thị H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”;

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt bị cáo Thân Thị H 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Thân Thị H cho UBND xã T, huyện Phú, tỉnh Thái Nguyên theo dõi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 357, 584, 586, 590 của Bộ luật dân sự: Bị cáo Thân Thị H đã bồi thường cho chị Đào Thị L toàn bộ thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo quyết định của bản án sơ thẩm là 23.806.000 đồng (Hai mươi ba triệu tám trăm linh sáu ngàn đồng) theo biên lai thu số 0008491 ngày 26/02/2018, biên lai thu số 0008494 ngày 27/02/2018 và biên lai thu số 0008531 ngày 08/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 về án phí. Bị cáo, bị hại không phải án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Thân Thị H đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 790.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN, Sở TP;
- TAND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA hình sự;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THÂM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Phương

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN,
- TAND huyện Đồng Hỷ
- Công an huyện Đồng Hỷ
- THADS huyện Đồng Hỷ
- THA hình sự,
- Bị cáo Trung (Qua trại)
- Bị cáo Đẹp (theo địa chỉ)
- UBND xã Văn hán.
- Lưu HS, Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THÂM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Minh Hương

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Minh Hương

